

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/04/2016;

Căn cứ Biên bản số 31/BB/2017/ĐHĐCĐ ngày 26/04/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà thông qua một số nội dung như sau:

1. Thực hiện SXKD năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	TH năm 2016	Tỷ lệ % HTKH
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	76.770	82.412	107%
1	Giá trị khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	23.027	17.005	74%
2	Giá trị Tư vấn lập dự án, thiết kế và tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	29.143	30.982	106%
3	Giá trị kiểm tra vật liệu, đánh giá chất lượng Công trình	10 ⁶ đ	24.600	34.424	140%
II	Kế hoạch tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	77.470	73.918	95%
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	73.290	69.557	95%
3	Nộp Ngân sách	10 ⁶ đ	11.230	9.612	86%
4	Lợi nhuận	10 ⁶ đ			
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	4.180	4.361	104%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	3.260	3.442	106%
5	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,4	5,90	109%
-	Lợi nhuận sau thuế / VCSH	%	6,4	6,71	105%
-	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	2,2	2,62	117%
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	145.500	131.123	90%
7	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	94.272	79.795	85%
8	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.228	51.328	100%



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	TH năm 2016	Tỷ lệ % HTKH
9	Cổ tức dự kiến	%	10	10	100%
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	13.520	3.150	23%
1	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁶ đ	11,520		
2	Đầu tư cải tạo trụ sở Công ty	10 ⁶ đ	2,000	3.150	
IV	Thu nhập bq lao động/tháng	10⁶đ	10,78	12,16	113%

2. Kế hoạch SXKD năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	85.600
-	Giá trị khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	21.245
-	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	35.495
-	Giá trị tư vấn kiểm tra vật liệu, đánh giá chất lượng công trình	10 ⁶ đ	28.860
II	Kế hoạch tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	81.665
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	77.297
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	9.688
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	4.368
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	3.519
5	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,3
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	13,5
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,9
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,6
6	Tổng tài sản và khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	
-	Số tiền khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	880
-	Tỷ lệ khấu hao TSCĐ	%	16,0
7	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	92.655
8	Nợ vay ngân hàng	10 ⁶ đ	5.357
-	Vay ngắn hạn	10 ⁶ đ	0
-	Vay trung, dài hạn	10 ⁶ đ	5.357
9	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
10	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.328
11	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	135.700
12	Hệ số nợ		
-	Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	Lần	1,81
-	Nợ vay ngân hàng/vốn chủ sở hữu	Lần	0,104
13	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	10
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	10.921
-	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁶ đ	10.921
IV	Thu nhập bình quân lao động/tháng	10⁶đ	12,26

3. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị đến ngày 31/12/2016
I	Tổng tài sản	10³ đồng	131.123.205
A	Tài sản ngắn hạn	10³ đồng	109.064.083
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	10 ³ đồng	4.176.548
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	10 ³ đồng	69.470.214
3	Hàng tồn kho	10 ³ đồng	35.219.948
4	Tài sản ngắn hạn khác	10 ³ đồng	197.374
B	Tài sản dài hạn	10³ đồng	22.059.122
1	Các khoản phải thu dài hạn	10 ³ đồng	16.307.204
2	Tài sản cố định	10 ³ đồng	1.256.767
3	Tài sản dở dang dài hạn	10 ³ đồng	1.670.404
4	Đầu tư tài chính dài hạn	10 ³ đồng	2.687.161
5	Tài sản dài hạn khác	10 ³ đồng	137.587
II	Tổng nguồn vốn	10³ đồng	131.123.205
A	Nợ phải trả	10³ đồng	79.795.065
1	Nợ ngắn hạn	10 ³ đồng	69.833.368
2	Nợ dài hạn	10 ³ đồng	9.961.697
B	Vốn chủ sở hữu	10³ đồng	51.328.140
1	Vốn chủ sở hữu	10 ³ đồng	51.328.140
III	Kết quả kinh doanh		
A	Doanh thu	10³ đồng	73.918.327
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	10 ³ đồng	72.870.849
2	Doanh thu hoạt động tài chính	10 ³ đồng	971.623
3	Thu nhập khác	10 ³ đồng	75.855
B	Tổng chi phí	10³ đồng	69.557.364
1	Giá vốn hàng bán	10 ³ đồng	56.180.772
2	Chi phí tài chính	10 ³ đồng	187.507
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10 ³ đồng	12.460.406
4	Chi phí khác	10 ³ đồng	728.679
C	Tổng lợi nhuận trước thuế	10³ đồng	4.360.963
D	Thuế thu nhập Doanh nghiệp	10³ đồng	919.380
E	Lợi nhuận sau thuế	10³ đồng	3.441.583

(Chi tiết cụ thể tại báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Doloitte Việt Nam số 503/VN1A-HN-BC ngày 06/03/2017)

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	4.360.963.012
2	Thuế TNDN phải nộp	đồng	919.379.766
-	Thuế TNDN phải nộp năm 2016	đồng	919.379.766
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN (1-2)	đồng	3.441.583.246
4	Thưởng cho Ban quản lý, điều hành (4,36%)	đồng	150.000.000
5	Lợi nhuận phân phối	đồng	3.291.583.246
6	Trích lập các quỹ	đồng	681.935.246
-	Quỹ Đầu tư phát triển (2,91% LNST)	đồng	100.000.000
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (16,91% LNST)	đồng	581.873.246
7	Lợi nhuận còn lại năm 2016	đồng	2.609.710.000
8	Vốn điều lệ	đồng	26.097.100.000
9	Lợi nhuận chia cổ tức	đồng	2.609.710.000
10	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017:

Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

6. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch năm 2017 như đã trình bày tại Đại hội.

7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2016 và kế hoạch năm 2017 như đã trình bày tại Đại hội.

8. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty:

8.1 Quyết toán thù lao năm 2016:

- Dự toán mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS theo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua là: 1.225.784.000 đồng.

- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty là 100%.

- Quyết toán mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS Công ty năm 2016 là: 1.225.784.000 đồng

Trong đó: - Hội đồng quản trị: 504.000.000 đồng

- Ban kiểm soát: 301.784.000 đồng

- Tổng giám đốc: 420.000.000 đồng

8.2 Kế hoạch lương và thù lao năm 2017:

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch Lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, tối đa như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Mức lương/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	6.000.000	
2	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		27.000.000
3	Tổng giám đốc		25.000.000
4	Phó Tổng giám đốc		18.000.000
5	Kế toán trưởng		17.000.000
6	Thành viên HĐQT	4.000.000	
7	Trưởng BKS chuyên trách		17.000.000
8	Thành viên Ban kiểm soát	3.000.000	

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

- Khi quyết toán tiền lương và thù lao thực hiện theo Điều 15 và Điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ với nội dung sau:

9.1 Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà (*Có nội dung sửa đổi, bổ sung chi tiết kèm theo*).

9.2 Giao cho Hội đồng quản trị Công ty hoàn chỉnh toàn bộ “Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà” ký và ban hành theo quy định.

9.3 Điều lệ này có hiệu lực áp dụng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua và thay thế cho Điều lệ đã được ban hành ngày 26/04/2016.

10. Miễn nhiệm và bầu thay thế, bổ sung thành viên HĐQT Công ty:

10.1 Miễn nhiệm thành viên HĐQT:

Đại hội thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà gồm các Ông sau:

- Ông Nguyễn Văn Tiến – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Đại Thụ – Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

10.2 Đề cử bầu thay thế, bổ sung thành viên HĐQT:

Đại hội thông qua kết quả bầu thay thế, bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2015-2019 gồm các Ông sau:

- Ông Phạm Văn Mạnh - sinh năm 1965; nghề nghiệp: Thạc sỹ kỹ thuật; chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 2, Tổ trưởng Đại diện phần vốn của TCT Sông Đà tại SDCC, giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2019.

- Ông Nguyễn Văn Hoàng - sinh năm 1975; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ kỹ thuật; chức vụ hiện tại: Giám đốc chi nhánh Tư vấn 2 – Công ty CP Tư vấn Sông Đà, giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2019.



Điều 2: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội này theo quy định pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các phó Tổng giám đốc, Người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con, Công ty liên kết, các đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ nội dung triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- TTLK&C;
- Như điều 3;
- Các cổ đông qua Website;
- Lưu HĐQT, TCHC;

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Văn Tiến

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

TÊN, TRỤ SỞ CHÍNH, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐKDN CỦA CÔNG TY:

Tên Công ty: Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Trụ sở chính: Nhà G9, số 495 phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100105454 do Sở kế hoạch & Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/02/2005; thay đổi lần thứ 14 ngày 08/05/2015.

THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI:

Thời gian: Hồi 08^h00 thứ tư, ngày 26 tháng 4 năm 2017.

Địa điểm: Tại Hội trường Nhà G9, số 495 phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

THÀNH PHẦN DỰ ĐẠI HỘI:

1. Các cổ đông của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà có tên trong danh sách cổ đông (chốt đến ngày 22/03/2017) là: 780 cổ đông.

2. Khách mời dự Đại hội: Đại diện cổ đông chi phối; Các đối tác, Ngân hàng, kiểm toán, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Giám đốc chi nhánh và Trưởng các phòng chức năng Công ty.

PHẦN A: KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Đề Đại hội đủ điện tiến hành theo quy định, Ông Nguyễn Lương thay mặt Ban tổ chức Đại hội công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà với nội dung như sau:

1. Tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà là: 2.609.710 cổ phần
2. Tổng số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến thời điểm 8^h30 ngày 26/4/2017 là: 59 cổ đông, đại diện cho 2.015.296/2.609.710 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đạt 77,22% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và khoản 29.1 Điều 29 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết”. Với tỷ lệ đạt 77,22% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông trực tiếp biểu quyết và người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã đủ điều kiện để tiến hành Đại hội theo quy định.

II. Tuyên bố lý do khai mạc và giới thiệu Chủ tọa Đại hội:

Đề cuộc họp được triển khai tiếp theo, Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Lương – Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần dự Đại hội.

Chủ tọa Đại hội: Căn cứ mục 36.2.8, khoản 36.2 Điều 36 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà “Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông”.

Ban tổ chức Đại hội kính mời Ông Nguyễn Văn Tiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà lên thực hiện nhiệm vụ Chủ tọa và điều hành Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo quy định.

PHẦN B: NỘI DUNG DIỄN BIẾN TẠI ĐẠI HỘI

I. Thông qua Quy chế tổ chức đại hội, chương trình và cử Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu của Đại hội:

1.1 Quy chế tổ chức Đại hội:

Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Lương – Ban Tổ chức Đại hội trình bày “Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017”. Các cổ đông không có ý kiến khác bổ sung vào Quy chế tổ chức Đại hội như đã trình bày. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

1.2 Chương trình Đại hội:

Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Lương - Ban Tổ chức Đại hội trình bày “Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017” đã được gửi kèm theo thông báo mời họp Đại hội ban hành ngày 12/04/2017.

Tuy nhiên ngày 24/4/2017 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhận được văn bản số 93 /TCT-HĐTV ngày 24/4/2017 của cổ đông Tổng Công ty Sông Đà về việc thôi đề cử và giới thiệu đề Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ chủ chốt tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2019.

Đại hội biểu quyết thông qua “Chương trình Đại hội như đã thông báo” và “Chương trình bổ sung theo đề nghị của cổ đông Tổng Công ty Sông Đà” bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

1.3 Ban Thư ký Đại hội.

Để giúp Đại hội ghi chép Biên bản cũng như các nội dung diễn biến của Đại hội, theo điểm (c), khoản 30.3 Điều 30 Điều lệ Công ty, Chủ tọa Đại hội cử Ban Thư ký Đại hội như sau:

1. Cơ cấu về số lượng: 02 người

2. Cơ cấu nhân sự cụ thể:

- Ông Nguyễn Văn Chiến, Phó TP TCHC, kiêm Thư ký Công ty – Trưởng ban.

- Ông Phạm Văn Cường, chuyên viên phòng KTKH – Thành viên.

Các cổ đông không đề cử, ứng cử và không có ý kiến khác về số lượng, nhân sự của Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

1.4 Ban kiểm phiếu Đại hội.

Để giúp Đại hội kiểm phiếu, giám sát kiểm phiếu của các cổ đông, lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội đề cử Ban kiểm phiếu Đại hội như sau:

1. Cơ cấu về số lượng: 05 người

2. Cơ cấu nhân sự cụ thể:

- Ông Nguyễn Thế Huỳnh, Phó Giám đốc Chi nhánh Tư vấn 1- Trưởng ban
- Ông Nguyễn Khánh Tùng, chuyên viên Phòng KTKH - Thành viên
- Ông Lê Mạnh Toàn, Phó Ban TCTH Chi nhánh Tư vấn 1 - Thành viên
- Ông Lương Quang Ngọc, chuyên viên Phòng QLKT - Thành viên
- Bà Hoàng Thị Thanh Huyền, chuyên viên Phòng TCHC - Thành viên

Các cổ đông không ứng cử, đề cử bổ sung và không có ý kiến khác về số lượng nhân sự của Ban kiểm phiếu Đại hội do Chủ tọa đề cử. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

II. Các báo cáo và tờ trình được trình bày tại Đại hội:

1. Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Đình Văn Duẩn – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trình bày:

- Báo cáo số của Ban Tổng giám đốc về thực hiện SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017.

- Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 12/04/2017 của Hội đồng quản trị về sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

2. Đại hội đã được nghe Ông Lê Minh Quyết – Kế toán trưởng Công ty trình bày:

- Tờ trình số 23/TTr-HĐQT ngày 12/04/2017 của Hội đồng quản trị về thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2016 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

3. Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Văn Tiến - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày:

- Báo cáo số 24/BC-HĐQT ngày 12/04/2017 của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch năm 2017.

- Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 12/04/2017 của HĐQT về quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và phương án năm 2017.

4. Đại hội đã được nghe Bà Bùi Thị Kim Khánh – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày về Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành Công ty năm 2016 và kế hoạch năm 2017.

III. Thảo luận, ý kiến phát biểu và giải trình của Ban lãnh đạo Công ty tại ĐH:

Ý kiến của các cổ đông:

* Ông Phạm Anh Đức - Cổ đông, thành viên HĐQT Công ty:

- Vốn chủ sở hữu 51 tỷ đồng, năm 2017 còn 43 tỷ đồng đề nghị xem điều chỉnh lại.

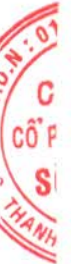
- Lương và thù lao: Quyết toán năm 2016 đồng ý, kế hoạch năm 2017 không đồng ý.

- Tiền bán cổ phần thủy điện Đăk Đoa là 24 tỷ đồng, hiện tại đã sử dụng hết 19 tỷ đồng, còn lại 5 tỷ đồng do đó có nguy cơ mất cân đối dòng tiền.

- Dự án Xekaman3: Sự cố tại dự án liên quan đến pháp lý có thể ảnh hưởng đến tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

- Tái cấu trúc Công ty: Hiện tại công việc thuộc lĩnh vực thủy điện đã dần hết, cần mở rộng sang thị trường và ngành nghề mới (việc này với tư cách là thành viên HĐQT đã có ý kiến).

- Doanh số: Qua số liệu báo cáo doanh số đang giảm dần theo các năm, đề nghị Công ty bổ sung thêm ngành nghề mới nhằm làm tăng doanh số.



(Handwritten signature)

*** Giải trình ý kiến cổ đông:**

- Vốn chủ sở hữu sai số học, Công ty sẽ điều chỉnh lại theo Báo cáo tài chính.
- Thù lao, lương năm 2017: Cổ đông TCT Sông Đà là Công ty 100% vốn của Nhà nước và là cổ đông chiếm 51,02% VDL tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà, do đó lương và thù lao năm 2017 thực hiện theo Thông tư 28 của Bộ LĐTBXH.
- Đề án tái cấu trúc Công ty: Về phía cổ đông TCT Sông Đà đã đồng thuận. Tuy nhiên tình hình triển khai thực hiện của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà chưa triển khai thực hiện được.

IV. Các nội dung được Đại hội biểu quyết thông qua:

Sau khi xem xét và thảo luận, phát biểu ý kiến của các cổ đông, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình tại Đại hội. Căn cứ vào Biên bản kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Thực hiện SXKD năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	TH năm 2016	Tỷ lệ % HTKH
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	76.770	82.412	107%
1	Giá trị khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	23.027	17.005	74%
2	Giá trị Tư vấn lập dự án, thiết kế và tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	29.143	30.982	106%
3	Giá trị kiểm tra vật liệu, đánh giá chất lượng Công trình	10 ⁶ đ	24.600	34.424	140%
II	Kế hoạch tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	77.470	73.918	95%
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	73.290	69.557	95%
3	Nộp Ngân sách	10 ⁶ đ	11.230	9.612	86%
4	Lợi nhuận	10 ⁶ đ			
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	4.180	4.361	104%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	3.260	3.442	106%
5	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,4	5,90	109%
-	Lợi nhuận sau thuế / VCSH	%	6,4	6,71	105%
-	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	2,2	2,62	117%
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	145.500	131.123	90%
7	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	94.272	79.795	85%
8	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.228	51.328	100%
9	Cổ tức dự kiến	%	10	10	100%
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	13.520	3.150	23%
1	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁶ đ	11,520		
2	Đầu tư cải tạo trụ sở Công ty	10 ⁶ đ	2,000	3.150	
IV	Thu nhập bq lao động/tháng	10⁶đ	10,78	12,16	113%

*** Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
----	----------	------------	-----------

Handwritten mark/signature

1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.015.296	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.005.262	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.004.830	99,48
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	432	0,02
3	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	10.034	

2. Kế hoạch SXKD năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	85.600
-	Giá trị khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	21.245
-	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	35.495
-	Giá trị tư vấn kiểm tra vật liệu, đánh giá chất lượng công trình	10 ⁶ đ	28.860
II	Kế hoạch tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	81.665
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	77.297
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	9.688
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	4.368
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	3.519
5	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,3
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	13,5
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,9
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,6
6	Tổng tài sản và khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	
-	Số tiền khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	880
-	Tỷ lệ khấu hao TSCĐ	%	16,0
7	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	92.655
8	Nợ vay ngân hàng	10 ⁶ đ	5.357
-	Vay ngắn hạn	10 ⁶ đ	0
-	Vay trung, dài hạn	10 ⁶ đ	5.357
9	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
10	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.328
11	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	135.700
12	Hệ số nợ		
-	Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	Lần	1,81
-	Nợ vay ngân hàng/vốn chủ sở hữu	Lần	0,104
13	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	10
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	10.921
-	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁶ đ	10.921
IV	Thu nhập bình quân lao động/tháng	10⁶đ	12,26

* Kết quả biểu quyết:

TT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
----	----------	------------	-----------

0010
ÔNG
HÂN
ÔNG
QUAN

Chữ

1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.015.296	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.005.262	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.004.830	99,48
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	432	0,02
3	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	10.034	

3. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán gồm các nội dung chính sau:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
- Báo cáo của kiểm toán độc lập.
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016.
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2016.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2016.
- Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2016
- Một số chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị đến ngày 31/12/2016
I	Tổng tài sản	10³ đồng	131.123.205
A	Tài sản ngắn hạn	10³ đồng	109.064.083
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	10 ³ đồng	4.176.548
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	10 ³ đồng	69.470.214
3	Hàng tồn kho	10 ³ đồng	35.219.948
4	Tài sản ngắn hạn khác	10 ³ đồng	197.374
B	Tài sản dài hạn	10³ đồng	22.059.122
1	Các khoản phải thu dài hạn	10 ³ đồng	16.307.204
2	Tài sản cố định	10 ³ đồng	1.256.767
3	Tài sản dở dang dài hạn	10 ³ đồng	1.670.404
4	Đầu tư tài chính dài hạn	10 ³ đồng	2.687.161
5	Tài sản dài hạn khác	10 ³ đồng	137.587
II	Tổng nguồn vốn	10³ đồng	131.123.205
A	Nợ phải trả	10³ đồng	79.795.065
1	Nợ ngắn hạn	10 ³ đồng	69.833.368
2	Nợ dài hạn	10 ³ đồng	9.961.697
B	Vốn chủ sở hữu	10³ đồng	51.328.140
1	Vốn chủ sở hữu	10 ³ đồng	51.328.140
III	Kết quả kinh doanh		
A	Doanh thu	10³ đồng	73.918.327
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	10 ³ đồng	72.870.849
2	Doanh thu hoạt động tài chính	10 ³ đồng	971.623
3	Thu nhập khác	10 ³ đồng	75.855
B	Tổng chi phí	10³ đồng	69.557.364
1	Giá vốn hàng bán	10 ³ đồng	56.180.772
2	Chi phí tài chính	10 ³ đồng	187.507
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10 ³ đồng	12.460.406

4	Chi phí khác	10 ³ đồng	728.679
C	Tổng lợi nhuận trước thuế	10³ đồng	4.360.963
D	Thuế thu nhập Doanh nghiệp	10³ đồng	919.380
E	Lợi nhuận sau thuế	10³ đồng	3.441.583

(Chi tiết cụ thể tại báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Doloitte Việt Nam số 503/VN1A-HN-BC ngày 06/03/2017)

*** Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.015.296	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.005.262	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.004.202	99,45
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	1.060	0,05
3	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	10.034	

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	4.360.963.012
2	Thuế TNDN phải nộp	đồng	919.379.766
-	Thuế TNDN phải nộp năm 2016	đồng	919.379.766
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN (1-2)	đồng	3.441.583.246
4	Thưởng cho Ban quản lý, điều hành (4,36%)	đồng	150.000.000
5	Lợi nhuận phân phối	đồng	3.291.583.246
6	Trích lập các quỹ	đồng	681.935.246
-	Quỹ Đầu tư phát triển (2,91% LNST)	đồng	100.000.000
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (16,91% LNST)	đồng	581.873.246
7	Lợi nhuận còn lại năm 2016	đồng	2.609.710.000
8	Vốn điều lệ	đồng	26.097.100.000
9	Lợi nhuận chia cổ tức	đồng	2.609.710.000
10	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10

*** Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.015.296	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.005.262	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.004.202	99,45
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	1.060	0,05
3	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	10.034	

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017:

Đại hội cổ đông thông qua lựa chọn Công ty TNHH Doloitte Việt Nam (Doloitte) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo đúng quy định pháp luật và quy định của Công ty.

*** Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
----	----------	------------	-----------

5454
TY
TƯ VẤN
SÔNG ĐÀ
TP.

Chữ

1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.015.296	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.005.262	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.004.202	99,45
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	1.060	0,05
3	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	10.034	

6. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Đại hội thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch năm 2017 như đã trình bày tại Đại hội.

* Kết quả biểu quyết:

TT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.015.296	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.005.262	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.005.262	99,50
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
3	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	10.034	

7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

Đại hội thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2016 và kế hoạch năm 2017 như đã trình bày tại Đại hội.

* Kết quả biểu quyết:

TT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.015.296	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.005.262	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	2.005.262	99,50
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
3	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	10.034	

8. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty:

8.1 Quyết toán thù lao năm 2016:

- Dự toán mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS theo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua là: 1.225.784.000 đồng

- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty là 100%.

- Quyết toán mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS Công ty năm 2016 là: 1.225.784.000 đồng

Trong đó:

- Hội đồng quản trị: 504.000.000 đồng
- Ban kiểm soát: 301.784.000 đồng
- Tổng giám đốc: 420.000.000 đồng

TT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.015.296	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.005.262	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.993.608	98,92
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	11.654	0,58

Chữ

3	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	10.034
---	---------------------------------------	--------

8.2 Kế hoạch lương và thù lao năm 2017:

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch Lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, tối đa như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Mức lương/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	6.000.000	
2	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		27.000.000
3	Tổng giám đốc		25.000.000
4	Phó Tổng giám đốc		18.000.000
5	Kế toán trưởng		17.000.000
6	Thành viên HĐQT	4.000.000	
7	Trưởng BKS chuyên trách		17.000.000
8	Thành viên Ban kiểm soát	3.000.000	

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

- Khi quyết toán tiền lương và thù lao thực hiện theo Điều 15 và Điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

* Kết quả biểu quyết:

TT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.015.296	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.005.262	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.439.174	71,41
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	554.434	27,51
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	11.654	0,58
3	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	10.034	

9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

Đại hội thông qua về sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà với nội dung như sau:

9.1 Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà (Có nội dung sửa đổi, bổ sung chi tiết kèm theo).

9.2 Giao cho Hội đồng quản trị Công ty hoàn chỉnh toàn bộ “Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà” ký và ban hành theo quy định.

9.3 Điều lệ này có hiệu lực áp dụng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua và thay thế cho Điều lệ đã được ban hành ngày 26/04/2016.

* Kết quả biểu quyết:

TT	Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.015.296	
2	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	2.005.262	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.995.720	99,03
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	9.542	0,47
3	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	10.034	



Chữ

10. Miễn nhiệm và bầu thay thế, bổ sung thành viên HĐQT Công ty:

Theo đề nghị của cổ đông Tổng công ty Sông Đà tại văn bản số 93 /TCT-HĐTV ngày 24/4/2017 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà về việc thôi đề cử và giới thiệu đề Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ chủ chốt tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2019.

10.1 Miễn nhiệm thành viên HĐQT:

Căn cứ theo nội dung đề nghị của cổ đông Tổng công ty Sông Đà đề miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà gồm các Ông sau:

- Ông Nguyễn Văn Tiến – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Đại Thụ – Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội biểu quyết thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

10.2 Đề cử bầu thay thế, bổ sung thành viên HĐQT:

a) Quy chế bầu cử Đại hội:

Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Thế Huynh – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày “Quy chế bầu cử thay thế, bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2019 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017”. Các cổ đông không có ý kiến khác bổ sung vào Quy chế bầu cử Đại hội như đã trình bày. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

a) Tiến hành thủ tục bầu:

* Nhân sự thay thế, bổ sung thành viên HĐQT:

Nhân sự thay thế, bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2019 gồm các Ông sau:

- Ông Phạm Văn Mạnh – năm sinh 1965; nghề nghiệp: Thạc sỹ kỹ thuật; chức vụ hiện tại: thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 2, Tổ trưởng người đại diện phần vốn của TCT Sông Đà tại SDCC.

- Ông Nguyễn Văn Hoàng – năm sinh 1975; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ kỹ thuật; chức vụ hiện tại: Giám đốc chi nhánh Tư vấn 2 – Công ty CP Tư vấn Sông Đà.

Các cổ đông tại Đại hội không ứng cử, đề cử bổ sung và không có ý kiến khác nhất trí nhân sự nêu trên để bầu thay thế, bổ sung thành viên HĐQT tại Đại hội.

* Nguyên tắc bầu: Đại hội thực hiện bầu theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

* Kết quả bầu (theo Biên bản kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu Đại hội):

- Tổng số phiếu phát ra : 59 phiếu
- Tổng số phiếu thu về : 59 phiếu
- Tổng số phiếu hợp lệ : 56 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ : 03 phiếu
- Tổng số cổ phần tương ứng : 2.004.607 cổ phần
- Tổng số quyền bầu tương ứng : 4.009.214 quyền

Cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số quyền bầu	Tỷ lệ %
1	Ông Nguyễn Văn Hoàng	1.318.788	65,44

Chữ ký

2	Ông Phạm Văn Mạnh	2.682.262	133,10
---	-------------------	-----------	--------

* Kết quả trúng cử: Đại hội thông qua kết quả bầu thay thế, bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2015-2019 gồm các Ông sau:

- Ông Phạm Văn Mạnh - sinh năm 1965; nghề nghiệp: Thạc sỹ kỹ thuật; chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 2, Tổ trưởng người đại diện phần vốn của TCT Sông Đà tại SDCC, giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Tư vấn Sông Đà trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2019.

- Ông Nguyễn Văn Hoàng - sinh năm 1975; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ kỹ thuật; chức vụ hiện tại: Giám đốc chi nhánh Tư vấn 2 – Công ty CP Tư vấn Sông Đà, giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2019.

PHẦN C: THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Căn cứ nội dung đã được trình bày tại Đại hội, ý kiến của cổ đông. Các nội dung, diễn biến tại Đại hội được Ban Thư ký ghi chép lại thành biên bản Đại hội và đã được Trưởng Ban Thư ký Đại hội trình bày tại Đại hội.

2. Các cổ đông không có ý kiến khác để bổ sung vào Dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.

3. Đại hội nhất trí thông qua toàn văn nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội ký vào Biên bản Đại hội và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Chủ tọa xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

4. Biên bản Đại hội được công bố trên website Công ty trong vòng 24h kể từ thời điểm kết thúc Đại hội.

5. Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố bế mạc: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà kết thúc vào hồi 11h45 phút cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Chiến

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Văn Tiến

Số: 24 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO

V/v: Quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2016 và kế hoạch năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của CTCP Tư vấn Sông Đà

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/4/2016;
- Căn cứ nghị quyết số 22/NQ-HĐQT ngày 11/4/2017 của Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2016:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	TH năm 2016	Tỷ lệ % HTKH
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	76.770	82.412	107%
1	Giá trị khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	23.027	17.005	74%
2	Giá trị Tư vấn lập dự án, thiết kế và tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	29.143	30.982	106%
3	Giá trị kiểm tra vật liệu, đánh giá chất lượng Công trình	10 ⁶ đ	24.600	34.424	140%
II	Kế hoạch tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	77.470	73.918	95%
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	73.290	69.557	95%
3	Nộp Ngân sách	10 ⁶ đ	11.230	9.612	86%
4	Lợi nhuận	10 ⁶ đ			
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	4.180	4.361	104%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	3.260	3.442	106%
5	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,4	5,90	109%
-	Lợi nhuận sau thuế / VCSH	%	6,4	6,71	105%

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	TH năm 2016	Tỷ lệ % HTKH
-	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	2,2	2,62	117%
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	145.500	131.123	90%
7	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	94.272	79.795	85%
8	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.228	51.328	100%
9	Cổ tức dự kiến	%	10	10	100%
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	13.520	1.687	13%
	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁶ đ	11,520		
	Đầu tư cải tạo trụ sở Công ty	10 ⁶ đ	2,000	1.687	84%
IV	Thu nhập bq lao động/tháng	10⁶đ	10,78	12,16	113%

2. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016:

✓ Về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD.

Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh tìm kiếm việc làm trong năm 2016 gặp nhiều khó khăn tuy nhiên về tổng thể trong năm 2016 Công ty vẫn hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra đạt được thành tích này chủ yếu là do trong năm 2016 giá trị sản lượng công tác thí nghiệm, Công tác tư vấn khác đều tăng vượt mức kế hoạch đề ra, trong đó: Giá trị sản lượng công tác thí nghiệm đạt 140% kế hoạch; giá trị sản lượng công tác tư vấn xây dựng đạt 106% cụ thể như sau.

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh đạt: 82,412 tỷ đồng/kế hoạch 76,770 tỷ đồng đạt 107,3% kế hoạch năm. Trong đó:
- + Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn khác: 30,98 tỷ đồng/kế hoạch 29,15 tỷ đồng đạt 106% kế hoạch năm .
- + Giá trị khảo sát: 17,01 tỷ đồng/23,02 tỷ đồng đạt 74% kế hoạch năm .
- + Giá trị tư vấn thí nghiệm kiểm tra vật liệu: 34,42 tỷ đồng/24,60 đạt 140% kế hoạch năm.

Nguyên nhân công tác khảo sát không đạt sản lượng kế hoạch năm 2016:

Theo kế hoạch sản lượng công tác khảo sát thông qua thì trong đó Công trình thủy điện Nậm PhaK giá trị là 6 tỷ + Thủy điện Xekaman 4 là 4 tỷ. Tuy nhiên trong năm 2016 cả hai công trình này đều không triển khai thực hiện do đó làm giảm sản lượng của công tác khảo sát khoảng giảm 10 tỷ đồng đương đương khoảng 43,4% kế kế hoạch năm. Ban lãnh đạo công ty và xí nghiệp đã cố gắng tìm kiếm việc làm để bù đắp vào phần giá trị sản lượng bị giảm của 2 công trình trên mà nhờ đó giá trị sản lượng đã đạt 73,8% kế hoạch năm.

✓ Về tình hình thực hiện doanh thu và thu hồi công nợ.

Trong năm 2016, mặc dù phải chịu ảnh hưởng bởi công tác chuẩn bị về nguồn vốn, thủ tục đầu tư, phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế của các Chủ

đầu tư nhưng Công ty đã tập trung đẩy mạnh nghiệm thu thanh toán tại một số công trình có giá trị lớn như: Công trình thủy điện Nậm nghiệp 1 là: 21,14 tỷ đồng, Công trình thủy điện Tad Chiad là 5,9 tỷ đồng, công trình thủy điện Lai Châu là 9,03 tỷ đồng... Doanh thu toàn Công ty đạt 73,919 tỷ đồng/kế hoạch 77,470 tỷ đồng bằng 95% kế hoạch năm. Nguyên nhân chủ yếu không đạt kế hoạch doanh thu là do cơ chế thanh toán tại các công trình như: Nậm chiến, Xekaman 3; Pake, Banglieng...

- Trong năm 2016, toàn Công ty thu tiền về tài khoản được 71,506 tỷ đồng bằng 83,21% kế hoạch năm. Nguyên nhân chủ yếu không đạt kế hoạch tiền về là do cơ chế thanh toán tại các công trình như: Nậm chiến, Xekaman 3; Pake, Banglieng...

Việc mất nhiều thời gian để hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu thanh quyết toán một số công trình như thủy điện Bản Vẽ, Nậm Chiến, Sử Pán 2, ĐăkĐrinh, Bản Chát, Xekaman 3... cũng là nguyên nhân khiến tổng giá trị công nợ và dở dang của Công ty vẫn còn lớn, tính đến 31/12/2016 là 151,11 tỷ đồng, trong đó giá trị sản lượng dở dang là 62,07 tỷ đồng, giá trị công nợ phải thu là 89,04 tỷ đồng.

✓ ***Về tình hình thực hiện lợi nhuận.***

Mặc dù doanh thu thực hiện không đạt kế hoạch, tuy nhiên do Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp tiết kiệm chi phí đặc biệt là chi phí quản lý và lãi vay do đó đã hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận. Tổng giá trị lợi nhuận Công ty đạt: 4,361 tỷ đồng/kế hoạch 4,180 tỷ đồng bằng 104,3 % kế hoạch năm.

- Thu nhập bình quân CBCNV/tháng đạt: 12,16 triệu đồng/1 người/tháng/kế hoạch 10,79 triệu đồng/1 người/tháng đạt 113% kế hoạch;

✓ ***Về tình hình thực hiện đầu tư.***

- Công tác thoái vốn: Trong năm 2016 Công tác thoái vốn của Công ty CP Tư vấn Sông Đà tại một số Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết chưa triển khai.
- Công tác đầu tư: Năm 2016 Dự án đầu tư nâng cao năng lực máy móc thiết bị chưa được triển khai; Đối với dự án đầu tư sửa chữa Trụ sở làm việc toà nhà G9 cơ bản hoàn thành.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

3.1 Đánh giá công tác quản lý Công ty trong năm 2016:

- Trong năm 2016, đã thực hiện rà soát, sửa đổi và ban hành bổ sung các quy định quản trị, để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.
- HĐQT thực hiện chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột suất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

3010
NG
ÂN
NG
QUẢN

3.2 Hoạt động của HĐQT năm 2016:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Tiến	Chủ tịch	05	100%	
2	Đình Văn Duẩn	TV HĐQT, TGD	05	100%	
3	Nguyễn Đại Thụ	TV HĐQT, P.TGD	05	100%	
4	Cù Văn Vinh	TV HĐQT, GD CN	05	100%	
5	Phạm Anh Đức	TV HĐQT	05	100%	

3.3 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Mỗi Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm vụ riêng của mình và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc đó. Giúp việc cho Hội đồng quản trị là các Phòng ban chức năng Công ty và thư ký Công ty.
- Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị đã thông qua chủ trương thành lập Tiểu ban “Nhân sự và chiến lược” và “Pháp chế và quản trị rủi ro”, hai Tiểu ban này sẽ hoạt động sau khi có Quyết định của Hội đồng quản trị về nhân sự và Quy chế hoạt động của Tiểu ban.

3.4 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành:

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	04/01/2016	Quy định về chế độ công tác phí
2	02/NQ-HĐQT	14/01/2016	Tạm phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà
3	03/NQ-HĐQT	14/01/2016	Tạm phê duyệt dự toán CPQL Công ty năm 2016
4	04/QĐ-HĐQT	22/01/2016	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà
5	05/QĐ-HĐQT	14/01/2016	Phê duyệt Hợp đồng dịch vụ tư vấn - Dự án nhà máy thủy điện Tad Chiad nước CHDCND Lào
6	06/NQ-HĐQT	25/03/2016	Họp HĐQT thường kỳ quý I/2016
7	07/NQ-HĐQT	25/03/2016	Quyết toán chi phí trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và phương án chi trả năm 2016
8	08/NQ-HĐQT	31/03/2016	Công tác cán bộ
9	09/NQ-HĐQT	31/03/2016	Thương thảo, đàm phán hợp đồng thí nghiệm ép nước lỗ khoan tại CT thủy điện Nậm Nghiệp 1
10	10/NQ-HĐQT	31/03/2016	Thương thảo, đàm phán hợp đồng tư vấn Lập hồ sơ TKKT, TKBVTC CT thủy điện Đa Nhim thượng 2
11	11/QĐ-HĐQT	01/04/2016	Phê duyệt hợp đồng dịch vụ tư vấn thủy điện Đăk Ro Baye và Ro Manh - tỉnh Kom Tum
12	12/QĐ-HĐQT	01/04/2016	Phê duyệt hợp đồng dịch vụ tư vấn Thẩm tra dự toán thiết kế BVTC - Công trình Tòa nhà T2

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
13	13/QĐ-HĐQT	27/04/2016	Phê duyệt hợp đồng thí nghiệm ép nước lỗ khoan tại CT thủy điện Nậm Nghiệp 1 – CHDCND Lào
14	14/QĐ-HĐQT	27/04/2016	Phê duyệt hợp đồng tư vấn lập hồ sơ TKKT, TKBVTC CT thủy điện Đa Nhim Thượng 2
15	15/QĐ-HĐQT	29/04/2016	Công tác tổ chức nhân sự
16	16/NQ-HĐQT	06/05/2016	Thương thảo, đàm phán hợp đồng tư vấn lập hồ sơ xin cấp phép xây dựng – DA Nhà máy công nghệ cao SDS Hà Nội tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc
17	17/NQ-HĐQT	06/05/2016	Tham gia chào giá cạnh tranh lựa chọn, thương thảo đàm phán và tổ chức thực hiện HĐ thí nghiệm XD thủy điện Đăk Lô 1,2,3
18	19/NQ-HĐQT	06/05/2016	Thương thảo, đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện Hợp đồng tư vấn giám sát thi công điện chiếu sáng - DA đầu tư XD và kinh doanh HTKT đồng bộ khu đô thị mới Nam An Khánh
19	20/NQ-HĐQT	11/05/2016	Tham gia chào giá cạnh tranh lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung hợp đồng Khảo sát, lập HS TKKT – CT thủy điện Nậm Cùm 4
20	21/QĐ-HĐQT	06/05/2016	Phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương và chuyển xếp lương theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP
21	23/NQ-HĐQT	11/05/2016	Tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng Lập báo cáo hiệu chỉnh quy hoạch – Công trình thủy điện Bảo Lâm 2
22	24/NQ-HĐQT	11/05/2016	Tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng gói thầu thẩm tra TKKT - BVTC phần xây dựng – Công trình thủy điện Sừ Pán 1
23	25/NQ-HĐQT	11/05/2016	Tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng gói thầu Tư vấn thẩm tra BVTC-DT xây dựng – Công trình thủy điện Xuân Minh
24	26/NQ-HĐQT	13/05/2016	Triển khai công tác khoan khảo sát đánh giá điều kiện địa chất - CTTĐ Pake phục vụ TKKT
25	27/NQ-HĐQT	13/05/2016	Tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng gói thầu TVGS thi công cấp nước phần đầu nối từ nguồn vào KV 3,4 GĐ II – DA ĐTXD&KDHTKT đồng bộ khu ĐT Nam An Khánh
26	28/NQ-HĐQT	28/04/2016	Tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng gói thầu Khảo sát và Lập dự án đầu tư – Công trình thủy điện Bang Liêng 1 & Markchan
27	29/QĐ-HĐQT	27/05/2016	Phê duyệt hợp đồng tư vấn Khảo sát và Lập dự án đầu tư CT thủy điện Bang Liêng 1 & Markchan
28	30/NQ-HĐQT	03/06/2016	Phương án khoán nội bộ và thông qua nội dung Hợp đồng khoán nội bộ Dự án thủy điện Tad Chiad
29	31/NQ-HĐQT	03/06/2016	Phương án khoán nội bộ và thông qua nội dung Hợp đồng khoán nội bộ Công tác thi công khoan phun gia cố - Dự án thủy điện Nậm Nghiệp 1

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
30	32/NQ-HĐQT	03/06/2016	Kế hoạch tổ chức nghỉ mát năm 2016
31	33/QĐ-HĐQT	09/06/2016	Phê duyệt Đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016
32	34/NQ-HĐQT	09/06/2016	Phương án khoán năm 2016 của Chi nhánh Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà – Trung tâm thí nghiệm
33	35/NQ-HĐQT	06/06/2016	Họp HĐQT thường kỳ quý II/2016
34	36/NQ-HĐQT	21/06/2016	Ban hành phương án khoán nội bộ và hạch toán chi phí của chi nhánh, xí nghiệp trực thuộc Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà
35	38/QĐ-HĐQT	21/06/2016	Thành lập Hội đồng chỉ đạo và xử lý kiểm kê 0 ^h ngày 01/07/2016
36	39/NQ-HĐQT	21/06/2016	Công tác tổ chức cán bộ
37	40/QĐ-HĐQT	21/06/2016	Phê duyệt mức lương Trưởng BKS chuyên trách
38	41/NQ-HĐQT	24/06/2016	Thông qua kế hoạch Đầu tư sửa chữa nhà làm việc Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà
39	42/QĐ-HĐQT	30/06/2016	Tạm phê duyệt quy định thanh toán lương khối văn phòng cơ quan Công ty và bộ phận gián tiếp Chi nhánh – Xí nghiệp Khảo sát
40	43/QĐ-HĐQT	30/06/2016	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và quyền lợi của Thư ký Công ty
41	44/NQ-HĐQT	30/06/2016	Thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ năm 2016 của Chi nhánh Công ty - Trung tâm thí nghiệm
42	45/NQ-HĐQT	29/06/2016	Thông qua kế hoạch tiếp thị đấu thầu 6 tháng cuối năm 2016 – Đợt 1
43	46/NQ-HĐQT	30/06/2016	Tham gia đấu thầu gói thầu EPC hạng mục Nhà chứa kho nguyên liệu (02 nhà kho) – Công trình nhà máy sản xuất Phốt pho vàng công suất 20.000 tấn/năm
44	46A/NQ-HĐQT	30/06/2016	Thông qua phương án thanh lý tài sản
45	47/QĐ-HĐQT	04/07/2016	Công tác tổ chức cán bộ
46	48/NQ-HĐQT	05/07/2016	Công tác tổ chức cán bộ
47	50/QĐ-HĐQT	08/07/2016	Quy chế phân cấp và quản lý hợp đồng của Công ty
48	51/NQ-HĐQT	21/07/2016	Công tác tổ chức cán bộ
49	52/QĐ-HĐQT	20/07/2016	Quy định xây dựng, quản lý và báo cáo thực hiện kế hoạch của Công ty
50	53/NQ-HĐQT	21/07/2016	Công tác tổ chức cán bộ
51	54/NQ-HĐQT	21/07/2016	Tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng gói thầu khảo sát và lập dự án đầu tư - Công trình Xe Noy (Lào)
52	55/QĐ-HĐQT	21/07/2016	Quy định chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của các phòng chức năng Công ty

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
53	56/NQ-HĐQT	04/08/2016	Họp HĐQT thường kỳ quý III/2016
54	57/NQ-HĐQT	04/08/2016	Tham gia thương thảo đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng gói thầu PK-04-01: Khảo sát, TKKT, TKBVTC - DA Thủy điện PaKe
55	58/NQ-HĐQT	11/08/2016	Công tác tổ chức cán bộ
56	59/NQ-HĐQT	16/08/2016	Tham gia thương thảo đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng gói thầu TKBVTC hai hầm phụ Mucking & Adit 2 - DA Thủy điện Nậm Theun 1
57	60/NQ-HĐQT	17/08/2016	Thông qua nội dung phụ lục khoán chi phí chung của Hợp đồng khoán nội bộ công tác khảo sát - DA Thủy điện Balieng & Markchan
58	61/NQ-HĐQT	17/08/2016	Thông qua nội dung phụ lục khoán chi phí chung của Hợp đồng khoán nội bộ công tác khoan phun gia cố đập chính - DA thủy điện Nam Ngiep 1
59	62/NQ-HĐQT	17/08/2016	Thông qua nội dung phụ lục khoán chi phí chung của Hợp đồng khoán nội bộ - DA thủy điện Tad Chiad
60	63/NQ-HĐQT	17/08/2016	Thông qua nội quy lao động của Công ty
61	64/QĐ-HĐQT	17/08/2016	Quy định quản lý và sử dụng con dấu của Công ty
62	65/QĐ-HĐQT	17/08/2016	Phê duyệt định biên nhân sự năm 2016 của Công ty
63	66/QĐ-HĐQT	21/08/2016	Phê duyệt hợp đồng tư vấn khảo sát và lập dự án đầu tư công trình TĐ Xe Noy - CHDCND Lào
64	67/QĐ-HĐQT	30/08/2016	Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án đầu tư sửa chữa nhà làm việc Công ty
65	68/QĐ-HĐQT	21/09/2016	Phê duyệt KHĐT dự án sửa chữa làm việc Công ty
66	69/NQ-HĐQT	21/09/2016	Thông qua phụ lục khoán chi phí chung của Hợp đồng khoán nội bộ công tác lập dự án đầu tư - Dự án thủy điện Balieng & Markchan
67	70/NQ-HĐQT	21/09/2016	Thông qua chủ trương thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ
68	71/QĐ-HĐQT	21/09/2016	Khen thưởng Ban điều hành Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2014 và 2015
69	72/QĐ-HĐQT	21/09/2016	Phê duyệt hợp đồng gói thầu PK-04-01: Khảo sát; Thiết kế kỹ thuật; Thiết kế bản vẽ thi công - Dự án thủy điện PaKe
70	73/QĐ-HĐQT	21/09/2016	Thay đổi người đại diện phân vốn của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà tại Công ty cổ phần phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà
71	74/NQ-HĐQT	21/09/2016	Thông qua nội dung HĐ khoán nội bộ và nội dung phụ lục khoán chi phí chung công tác thí nghiệm ép nước lỗ khoan - DA thủy điện Nam Ngiep 1
72	75/NQ-HĐQT	28/09/2016	Công tác tổ chức cán bộ
73	76/QĐ-HĐQT	28/09/2016	Phê duyệt nội dung hợp đồng dịch vụ tư vấn gói thầu

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
			TKBVTC hai Hầm phục Mucking & Adit 2 - Công trình thủy điện Nam Theun 1
74	77/QĐ-HĐQT	28/09/2016	Phê duyệt nội dung hợp đồng vay vốn phục vụ sửa chữa nhà làm việc Công ty
75	81/QĐ-HĐQT	05/10/2016	Bổ nhiệm phó trưởng phòng TCHC Công ty
76	86/QĐ-HĐQT	18/10/2016	Bổ nhiệm Thư ký Công ty
77	87/QĐ-HĐQT	18/10/2016	Miễn nhiệm Thư ký Công ty
78	88/QĐ-HĐQT	18/10/2016	Phê duyệt nội dung Hợp đồng gói thầu số 01: Cải tạo nhà G9 giai đoạn I-2; I-3; I-4 - Dự án đầu tư sửa chữa nhà làm việc Công ty
79	89/NQ-HĐQT	18/10/2016	Thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng gói thầu thí nghiệm vật liệu và thí nghiệm kiểm tra chất lượng thi công - CT Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn 4
80	90/QĐ-HĐQT	18/10/2016	Quy định tạm thời Hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương và chuyển xếp lương mới của Công ty
81	91/NQ-HĐQT	18/10/2016	Công tác tổ chức cán bộ
82	92/NQ-HĐQT	20/10/2016	Thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ và nội dung phụ lục khoán CPC công tác khảo sát, TKKT-TKBVTC gói thầu PK-04-01 - Dự án thủy điện PaKe
83	93/NQ-HĐQT	28/10/2016	Họp HĐQT thường kỳ quý IV/2016
84	96/QĐ-HĐQT	17/11/2016	Phê duyệt phương án thanh lý tài sản và công cụ dụng cụ của Công ty
85	97/QĐ-HĐQT	17/11/2016	Phê duyệt nội dung Hợp đồng gói thầu số 02: Giai đoạn 2 phần chi phí xây dựng (Mục: Phá dỡ + phần thân) - Dự án đầu tư sửa chữa nhà làm việc Công ty
86	98/NQ-HĐQT	17/11/2016	Họp HĐQT tháng 11/2016
87	99/NQ-HĐQT	29/11/2016	Bổ sung KH tiếp thị đấu thầu 06 TCN 2016 và thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung HĐ gói thầu khảo sát giai đoạn NCKT, TKKT - CTTĐ Bảo Lâm 2A
88	103/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Phê duyệt chủ trương mua thiết bị thí nghiệm phục vụ công tác thí nghiệm - DA Nậm Nghiệp 1 - Lào
89	105/NQ-HĐQT	09/12/2016	Công tác tổ chức cán bộ
90	106/NQ-HĐQT	09/12/2016	Công tác tổ chức cán bộ
91	107/NQ-HĐQT	09/12/2016	Công tác tổ chức cán bộ
92	108/QĐ-HĐQT	15/12/2016	Phê duyệt nội dung hợp đồng tư vấn gói thầu khảo sát giai đoạn NCKT, TKKT - CTTĐ Bảo Lâm 2A
93	109/QĐ-HĐQT	20/12/2016	Thành lập Hội đồng chỉ đạo và xử lý kiểm kê 0h ngày 01/01/2017 của Công ty

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
94	110/QĐ-HĐQT	20/12/2016	Miễn nhiệm Phó trưởng phòng TCKT Công ty
95	111/QĐ-HĐQT	20/12/2016	Bổ nhiệm Phó trưởng phòng TCKT Công ty
96	112/QĐ-HĐQT	20/12/2016	Phê duyệt nội dung hợp đồng gói thầu thí nghiệm vật liệu và thí nghiệm kiểm tra chất lượng thi công - Công trình Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn 4
97	113/NQ-HĐQT	20/12/2016	Công tác tổ chức cán bộ
98	115/QĐ-HĐQT	22/12/2016	Hủy bỏ Quyết định số 53/QĐ-HĐQT ngày 18/11/2015 của Hội đồng quản trị Công ty
99	116/QĐ-HĐQT	22/12/2016	Hủy bỏ Nghị quyết số 31/NQ-HĐQT ngày 03/06/2016 và Nghị quyết số 61/NQ-HĐQT ngày 17/08/2016 của Hội đồng quản trị Công ty

3.5 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Trong năm 2016, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.
- HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức khác nhau như:
 - + Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban TGD.
 - + Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.
 - + Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
 - + Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017:

1. Mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm năm 2017:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017 đã được Tổng công ty thông qua.
- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả SXKD.
- Tiếp tục tổ chức và thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2017 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu TCT để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị.
- Nâng cao chất lượng công tác tư vấn thiết kế, công tác khảo sát lập dự án đầu tư, thiết kế biện pháp tổ chức thi công, công tác giám sát, xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại.
- Hoàn thành việc thoái vốn tại các đơn vị: Công ty TNHH Kỹ thuật Việt Nam – Canada, Công ty CP Đầu tư thương mại Sông Đà, Công ty CP ĐTPT Đô thị và Nông thôn Sông Đà và Công ty Cao su Phú Riềng.
- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp, khẩn trương thu hồi các khoản tạm ứng.
- Đẩy mạnh quản trị chi phí, tiết kiệm chi tiêu: Thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, giảm các chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm...
- Hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích hoạt động kinh doanh từ Công ty đến các đơn vị, xí nghiệp để có giải pháp xử lý kịp thời các tồn tại phát sinh.
- Đối với công tác đầu tư: Phải thực hiện đúng quy định của nhà nước, của Toongrcoong ty và Điều lệ, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
- Tập trung tháo gỡ những vướng mắc, tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng các chỉ tiêu và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2017.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	85.600
-	Giá trị khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	21.245
-	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	35.495
-	Giá trị tư vấn kiểm tra vật liệu, đánh giá chất lượng công trình	10 ⁶ đ	28.860
II	Kế hoạch tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	81.665

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	77.297
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	9.688
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	4.368
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	3.519
5	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,3
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	13,5
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	8,2
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,6
6	Tổng tài sản và khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	
-	Số tiền khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	880
-	Tỷ lệ khấu hao TSCĐ	%	16,0
7	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	92.655
8	Nợ vay ngân hàng	10 ⁶ đ	5.357
-	Vay ngắn hạn	10 ⁶ đ	0
-	Vay trung, dài hạn	10 ⁶ đ	5.357
9	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
10	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	43.045
11	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	135.700
12	Hệ số nợ		
-	Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	Lần	2,15
-	Nợ vay ngân hàng/vốn chủ sở hữu	Lần	0,12
13	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	10
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	10.921
-	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁶ đ	10.921
IV	Thu nhập bình quân lao động/tháng	10⁶đ	12,26

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kg;
- TV HĐQT, BKS;
- Trang Web Cty;
- Lưu: Thư ký Cty, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tiên



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội
Tel: (04) 38542209 Fax: (04)38545855
Website: www.sdcc.com.vn E-mail: tuvansongdac@sdcc.com.vn

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

**Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà.**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần tư vấn Sông Đà.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về kết quả hoạt động năm 2016 như sau:

I – Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 :

Năm 2016, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

Ngay sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, Ban kiểm soát đã họp, kiện toàn lại tổ chức, các thành viên nhất trí bầu Bà Bùi Thị Kim Khánh giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty. Đồng thời họp phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban.

Ngày 13 tháng 7 năm 2016, Ban kiểm soát đã ban hành quy chế tổ chức hoạt động của Ban.

Hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát là kiểm tra, giám sát tình hình tài chính và Công tác quản lý điều hành của Công ty. Cụ thể:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng do Tổng giám đốc tổ chức, qua đó thường xuyên nắm bắt về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình triển khai thực hiện chủ trương định hướng và các chỉ tiêu đã được nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến thiết thực về các vấn đề cần lưu ý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Xem xét các tờ trình của Tổng giám đốc và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành.
- Xem xét tính hợp lý phù hợp theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty đối với các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành trong năm.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của Pháp luật.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty. Phối hợp với Công ty kiểm toán xem xét ảnh hưởng của những sai sót trọng yếu trong kế toán và báo cáo tài chính nhằm phản ánh trung thực, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại thời điểm báo cáo.

- Kiểm tra công tác lập báo cáo kế toán quản trị hàng quý. Kiểm tra tình hình quản lý Doanh thu, chi phí, tài sản, công nợ và tình hình thực hiện một số hợp đồng giao khoán nội bộ.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn được cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao. Năm 2016 Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào từ Cổ đông về hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

II. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Tình hình thực hiện các các chỉ tiêu chủ yếu:

Chúng tôi thống nhất các số liệu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Hội đồng quản trị Công ty trình trước Đại hội. Cụ thể:

S T T	Chỉ tiêu	Đơn vị	K.hoạch năm 2016	T.hiện Năm 2016	Chênh lệch	Tỷ lệ HTKH
I	Kế hoạch sản xuất kinh doanh					
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	76.770	82.412	5.642	107,35%
2	Tổng Doanh thu	10 ⁶ đ	77.470	73.918	-3.552	95,42%
3	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	73.290	69.557	-3.733	94,91%
3	Nộp Ngân sách	10 ⁶ đ	11.230	9.612	-1.618	85,59%
4	Lợi nhuận	10 ⁶ đ				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	4.180	4.361	181	104,33%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	3.260	3.442	182	105,57%
5	Tỷ suất lợi nhuận				0	
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,4	5,9	0,5	109,26%
-	Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	6,4	6,7	0,3	105,00%
-	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	2,2	2,6	0,4	119,55%
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	145.500	131.123	-14.377	90,12%
7	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	94.272	79.795	-14.477	84,64%
8	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.228	51.328	100	100,20%
9	Cổ tức dự kiến	%	10	10	0	100,00%
II	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	13.520	1.688	-11.832	12,48%
1	Đầu tư nâng cao năng lực	10 ⁶ đ	11.520	0	-11.520	0,00%
2	Đầu tư nâng cấp trụ sở làm việc	10 ⁶ đ	2.000	1.688	-312	84,38%
III	Thu nhập bình quân lao động/tháng	10⁶đ	10,79	12,16	1,37	112,7%

Năm 2016, Công ty hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch sản lượng, kế hoạch lợi nhuận, vốn chủ sở hữu và thu nhập bình quân của người lao động.

Song bên cạnh đó chỉ tiêu Doanh thu không hoàn thành kế hoạch dẫn đến các chỉ tiêu khác như Tổng chi phí và nộp Ngân sách không đạt kế hoạch.

Chỉ tiêu đầu tư của Công ty không đạt kế hoạch, do công tác lập Dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị chậm, chưa được trình duyệt trong năm 2016. Dự án đầu tư nâng cấp trụ sở nhà làm việc thực hiện đạt 84,38% kế hoạch năm. Từ đó dẫn đến chỉ tiêu nợ phải trả và tổng tài sản cũng không đạt kế hoạch.

2. Tình hình thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

- Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ doanh nghiệp năm 2015: Công ty đã trích đúng, đủ các quỹ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua và đã tiến hành chi trả cổ tức cho các cổ đông vào Tháng 10/2016.
- Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, là Đơn vị được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết. Quá trình thực hiện kiểm toán đảm bảo khách quan, khoa học và hiệu quả.

III. Thăm tra báo cáo tài chính, số liệu kế toán:

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu trên bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2016 như sau :

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng tài sản	131.123.205.462	124.490.515.272
- Tài sản ngắn hạn	109.064.083.545	103.363.923.318
- Tài sản dài hạn	22.059.121.917	21.126.591.954
Tổng nguồn vốn	131.123.205.462	124.490.515.272
- Nợ phải trả	79.795.065.191	73.074.913.117
- Vốn chủ sở hữu	51.328.140.271	51.415.602.155

2. Một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh năm 2016 như sau :

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
- Tổng doanh thu :	73.918.326.965	84.631.116.656
- Tổng Chi phí :	69.557.363.953	79.810.713.276
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	4.360.963.012	4.820.403.380
Chi phí thuế thu nhập hiện hành	919.379.766	1.152.648.036
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.441.583.246	3.667.755.344

3. Nhận xét về công tác lập báo cáo tài chính:

- Hệ thống tài khoản kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày báo cáo tài chính đảm bảo phù hợp với chế độ Kế toán áp dụng cho Doanh nghiệp được ban hành theo thông tư 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán cho Doanh nghiệp, phù hợp với chuẩn mực Kế toán Việt Nam do Bộ Tài Chính ban hành.
- Báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Qua thẩm định, Ban kiểm soát thống nhất xác nhận báo cáo tài chính của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà tại ngày 31/12/2016 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty và phù hợp các quy định liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hiện hành.

4. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015	Chênh lệch
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1.1 - Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,56	1,61	-0,05
1.2 - Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,06	1,11	-0,05
2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
2.1 Hệ số nợ / Tổng tài sản	Lần	0,61	0,59	0,02
2.2 Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	1,55	1,42	0,13
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
3.1 Doanh thu thuần / Tổng tài sản	%	55,57%	65,78%	-10,20%
3.2 Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,63	1,94	-0,31
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
4.1 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	4,72%	4,48%	0,24%
4.2 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	2,62%	2,95%	-0,32%
4.3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn của sở hữu (ROE)	%	6,70%	7,13%	-0,43%
4.4. Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	6,88%	6,18%	0,70%

Qua các chỉ tiêu phân tích trên cho thấy một số chỉ tiêu tài chính của năm 2016 có giảm so với năm 2015. Cụ thể :

- Nhóm chỉ tiêu về khả năng thanh toán giảm cả hai chỉ tiêu khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh so với năm trước. Song cả 2 chỉ tiêu này đều > 1 cho thấy khả năng thanh toán của Công ty vẫn được đảm bảo.

- Nhóm chỉ tiêu về cơ cấu vốn cũng có chiều hướng giảm nhẹ do nợ phải trả tăng lên 9,2% so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là người mua trả tiền trước tăng 5 tỷ so với đầu năm, đây cũng là một yếu tố tích cực góp phần giảm lãi vay cho công ty. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu = 1,55 lần, thấp hơn hệ số cho phép là 3 lần (theo quy định tại điều lệ công ty), đảm bảo an toàn trong công tác huy động vốn.
- Nhóm chỉ tiêu về năng lực hoạt động giảm so với năm trước do doanh thu thuần giảm 9 tỷ đồng, làm chỉ tiêu doanh thu thuần trên tổng tài sản giảm 10,2% và vòng quay hàng tồn kho giảm 0,31 vòng so với năm trước cho thấy công tác nghiệm thu thanh toán chậm, làm đọng vốn tại khâu hàng tồn kho.
- Nhóm chỉ tiêu về khả năng sinh lời tương đối ổn định, có giảm về tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản và Lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu, song vẫn đảm bảo các chỉ tiêu sinh lời khác.

Qua việc phân tích các chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2016, Ban kiểm soát đánh giá, mặc dù các chỉ số có giảm nhẹ so với năm 2015, nhưng khả năng thanh toán đảm bảo an toàn, tình hình tài chính lành mạnh. Bảo toàn được vốn chủ sở hữu của các cổ đông.

IV. Đánh giá việc chấp hành điều lệ tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban khác của Công ty.

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị quản lý Công ty theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, quy chế tài chính và các quy chế nội bộ khác.
 - Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bằng việc ban hành 44 quyết định và 55 nghị quyết liên quan đến các cuộc họp Hội đồng quản trị; công tác hợp đồng kinh tế, hợp đồng giao khoán; công tác tổ chức, nhân sự, tiền lương; công tác phê duyệt kế hoạch, dự toán; công tác tài chính, tín dụng. Trong năm Hội đồng quản trị đã ban hành 7 quy chế quản lý nội bộ gồm: Quy định về chế độ công tác phí; Quy định thanh toán lương cho khối văn phòng Công ty và khối gián tiếp Chi nhánh Khảo sát; Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và quyền lợi của thư ký Công ty; Quy chế phân cấp quản lý hợp đồng; Quy định xây dựng, quản lý và báo cáo kế hoạch; Quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng ban Công ty; Quy định về việc sử dụng con dấu của Công ty.
- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều đạt được sự nhất trí cao của các thành viên Hội đồng quản trị, có nội dung phù hợp chủ trương Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2016. Ban hành đúng chức năng quyền hạn theo điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.
- Hội đồng quản trị thực hiện chỉ đạo kiểm tra giám sát Bộ máy điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật trong hoạt động kinh doanh của Công ty: Hàng tháng Hội đồng quản trị họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm và triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trong tâm. Đồng thời thông qua việc báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của các Phòng ban chứng năng và Ban điều hành để nắm bắt những khó khăn vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các biện pháp xử lý kịp thời.

2. Đánh giá hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Tổng Giám đốc Công ty thực hiện triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng đã được nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.
- Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Ban Tổng Giám đốc đã giao kế hoạch hàng tháng, hàng quý cho các Đơn vị trực thuộc, thông qua giao ban hàng tuần để kiểm điểm, đôn đốc tình hình thực hiện tiến độ, chất lượng sản phẩm tại các công trình, kiểm điểm tình hình thu vốn và giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.
- Ban Tổng giám đốc đã có rất nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc thực hiện kế hoạch phát triển thị trường, đặc biệt là mở rộng sang nước bạn Lào. Trong năm 2016 Công ty đã ký được tổng giá trị hợp đồng là 79 tỷ đồng, đảm bảo việc làm năm 2016 và một phần công việc gói đầu trong những năm tiếp theo.
- Công tác nghiệm thu thanh toán năm 2016 chưa đạt kế hoạch, do cơ chế thủ tục thanh toán và kéo dài thời gian quyết toán tại một số công trình dẫn đến sản lượng dở dang và công nợ phải thu còn tồn đọng lớn. Tuy nhiên, với nỗ lực của Ban quản trị, điều hành Công ty vẫn đảm bảo nguồn tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, thanh toán chế độ đối với người lao động và chi trả cổ tức cho Cổ đông.
- Công tác xây dựng, sửa đổi và trình Hội đồng quản trị phê duyệt các quy chế quản lý nội bộ còn chậm, một số quy chế không còn phù hợp với quy định hiện hành vẫn chưa được sửa đổi bổ sung kịp thời.

3. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ của các phòng ban

Các phòng ban đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được phân công, chủ động triển khai công việc được giao. Nhưng do một số quy trình nghiệp vụ chưa được ban hành, dẫn đến sự phối hợp giữa các phòng ban Công ty và Đơn vị trực thuộc chưa cao, đôi khi chưa đảm bảo thời gian thực hiện như yêu cầu.

4. Kết luận và kiến nghị:

- Ban kiểm soát nhận định Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, trong năm 2016 đã có rất nhiều cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý điều hành trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, nhằm đem lại lợi ích cho Công ty và các Cổ đông.
- Ban kiểm soát không thấy có dấu hiệu bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cán bộ quản lý của Công ty.
- Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016.
- Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:
 - Hội đồng quản trị xem xét và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.
 - Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của Công ty cho phù hợp với quy định của Pháp luật.

- Ban Tổng Giám đốc cần quyết liệt hơn nữa trong công tác thu hồi vốn. Xây dựng cụ thể kế hoạch, thời gian và biện pháp nghiệm thu thanh toán đối với từng công trình dở dang và biện pháp thu hồi đối với từng khoản công nợ. Nhằm giảm giá trị dở dang và công nợ phải thu còn tồn đọng lớn tại các công trình, đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đẩy nhanh tiến độ tái cấu trúc Công ty: Thực hiện công tác thoái vốn đối với các khoản đầu tư tài chính dài hạn. Hoàn thiện mô hình Tổ chức sản xuất, mô hình hạch toán, phù hợp với đề án đã được phê duyệt và phù hợp với yêu cầu quản lý của Công ty.
- Đôn đốc việc trình, duyệt dự án đầu tư nâng cao năng lực Công ty. Hoàn thành công tác sửa chữa trụ sở làm việc và thực hiện quyết toán dự án theo quy định.
- Tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu, liên danh, liên kết mở rộng thị trường đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản lượng năm 2017 và đảm bảo việc làm cho những năm tiếp theo.
- Chú trọng hơn nữa đến công tác tuyển dụng, đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đội ngũ Cán bộ quản lý nhằm tạo lợi thế cạnh tranh cho Doanh nghiệp.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị rủi ro, xây dựng và ban hành các quy chế, quy trình nội bộ liên quan đến công tác quản trị rủi ro. Đưa công tác quản trị rủi ro đi vào thực tiễn, nhằm thực hiện đúng quy định, giảm thiểu sai sót, nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động sản xuất kinh của Công ty.

V- Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017:

- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm.
- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong việc tuân thủ chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước, điều lệ Công ty. Xem xét trình tự, thủ tục và tính hợp lý của các tờ trình, nghị quyết, quyết định do Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc ban hành.
- Giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Kiểm tra việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai dự án đầu tư. Công tác quản lý Doanh thu, chi phí, tài sản, công nợ, tình hình huy động và sử dụng vốn phù hợp với quy định pháp luật và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
- Thực hiện kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của Đại hội cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và Kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Bùi Thị Kim Khánh